TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày 6-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA-TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Đỗ Trọng Bằng. .
Ông: Vũ Minh Huấn. .

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng –Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa: Ông Lã Chúc Cương.- Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 7 năm 2021, tại hội trường xét xử trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/HSST-QĐ ngày 8 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1983, tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. ĐKHKTT: Thôn Y, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958. Trú tại thôn Y, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25 tháng 02 đến ngày 5 tháng 3 năm 2021 chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bị hại: Anh Lý Văn T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Làng Đào 2, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24 tháng 02 năm 2021, Nguyễn Văn T đi bộ từ thị xã Sa Pa về thành phố L đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 25 tháng 02 năm 2021 đến thôn S, xã Tr, thị xã S, tỉnh Lào Cai thì trời mưa. Nguyễn Văn T đến khu nhà công nhân thủy điện C để trú mưa thì phát hiện từ trong phòng ngủ có ánh sáng điện. Nguyễn Văn T đi đến quan sát thấy cửa sổ mở, bên trong tại phía đầu giường ngủ có 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone để gần sát cửa sổ có vợ chồng anh Lý Văn T đang

ngủ. Nguyễn Văn T nảy sinh ý định trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động nên đã dùng tay trái qua hai song sắt của cửa sổ vào lấy 02 chiếc điện thoại cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi về, trên đường đi Nguyễn Văn T kiểm tra thì biết đó là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs MAX màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T đem 02 chiếc điện thoại di động trộm cắp đến cửa hàng điện thoại Mạnh Mobile, do anh Lê Văn M, sinh năm 1987 là chủ để bán thì bị Công an phường Cốc Lếu phát hiện kiểm tra hành chính thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs MAX màu vàng 64GB; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng 16GB; 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 thẻ rút tiền (ATM) ngân hàng Vietinbank mang tên Nguyễn Văn T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 3 tháng 3 năm 2021 của hội đồng định giá tài sản thị xã Sa Pa Cai kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs MAX, màu vàng 64GB, số Imei: 357270095065593, trị giá 12.891.700 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng 16GB, số Imei: 013851008863483, trị giá 2.750.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, truy tố Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản' theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 6 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Viettinbank đều mang tên Nguyễn Văn T,

Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Sa Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai người bị hại, bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 3 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Sa Pa, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có căn cứ xác định ngày 25 tháng 02 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động trị giá 15.641.700 đồng (Mười năm triệu sáu trăm bốn mươi một nghìn bảy trăm đồng) của anh Lý Văn T. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử nhận định về việc viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự với lý do bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) nhưng người bị hại không yêu cầu bồi thường nên bị cáo không được hưởng tình tiết này, tuy nhiên thể hiện bị cáo đã ăn năn hối cải. Tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tuổi trẻ nhưng không tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu lao động bằng chính sức lao động mà trộm cắp tài sản của người khác, điều đó cho thấy ý thức không tôn trọng pháp luật và tài sản của người khác nên cần xét xử mức án phù hợp tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên xét thấy bị cáo nhất thời phạm tội có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội. Xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ xác định 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs MAX, màu vàng 64GB; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng 16GB là tài sản của anh Lý Văn T nên Cơ quan điều tra đã trả cho anh Lý Văn T và 02 chiếc sim điện thoại do bị cáo đã tháo vứt đi không thu giữ được. Anh Lý Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 thẻ rút tiền (ATM) ngân hàng Vietinbank mang tên Nguyễn Văn T đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự: Buộc bị cáo phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 9 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 1 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Căn điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T, gồm 01 (Một) giấy phép lái xe số 240053242978 mang tên Nguyễn Văn T và 01 (Một) thẻ ATM (Thẻ rút tiền) của Ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Văn T,

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, thị xã S;
- CA thị xã S;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THADS thị xã S;
- Sở tư pháp;
- Phòng lưu trữ hồ sơ CA tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thái Hà